

Khắc phục tình trạng chưa hợp lý trong cơ cấu chăn nuôi hiện nay

PHAN TU

BÀI viết có hai phần chính. Phần I: một số yếu tố quan trọng cần xem xét kỹ. Phần II: cải tiến cơ cấu chăn nuôi.

Ở phần I, sạu khi phân tích, đánh giá các yếu tố cơ bản nhất (giống, thức ăn) có liên quan thúc đẩy hoặc kìm hãm lẫn nhau, nêu lên những khó khăn, thuận lợi và cơ sở vật chất trong chăn nuôi đối với từng đối tượng (trâu, bò, lợn) tác giả đưa ra những con số so sánh, chứng minh cho tình hình không hợp lý trong phát triển chăn nuôi trâu, bò lợn của các tỉnh miền bắc 18 năm qua.

	1960	1978
Trâu bò (nghìn con)	2 105,2	2 481,8
Lợn (nghìn con)	3 806,0	6 216,1

Tỷ lệ lợn so với trâu, bò của nước ta so với một số nước khác trên thế giới cũng đáng để chúng ta suy nghĩ.

	Lợn	Trâu bò
Việt Nam	1	0,4
Liên Xô	1	1,8
Pháp	1	2,1
Anh	1	2,0
Mỹ	1	2,4
Ấn Độ	1	26,0
Úc	1	16,0

(số liệu thống kê năm 1975)

Đề góp phần thực hiện một trong những nhiệm vụ quan trọng mà Nghị quyết đại hội Đảng lần thứ IV đã đề ra, tác giả kiến nghị một cơ cấu chăn nuôi hợp lý của nước ta trong những năm tới có thể như sau:

Phát triển chăn nuôi các loại gia súc mà thức ăn chủ yếu là cây cỏ, như trâu, bò, thỏ, dê... lấy phát triển mạnh chăn nuôi trâu bò làm chủ lực để thực hiện cân đối chăn nuôi với trồng trọt.

Phát triển chăn nuôi trâu, bò ở cả 3 vùng (miền núi, trung du và đồng bằng) khuyến khích cả 3 khu vực kinh tế: quốc doanh, tập thể và gia

đình. Phần lớn các đơn vị sản xuất có thể chọn trâu, bò làm con chăn nuôi chủ lực để lấy phân chuồng nhiều, góp phần quan trọng vào việc cân đối chăn nuôi với trồng trọt, đồng thời để cây kéo, lấy thịt, lấy sữa... Đe đây mạnh chăn nuôi trâu, bò cần giải quyết tốt hai vấn đề chủ yếu và cấp bách là: nhân giống và thức ăn (giải quyết như đã nói trong bài)

Về phát triển chăn nuôi lợn, thì cần cân đối với khả năng thức ăn bằng lương thực của ta. Nên thực hiện thâm canh trong chăn nuôi lợn, lấy tăng trọng lượng đầu lợn và đàn lợn làm chính. Thóc gạo của ta trong một số năm nữa vẫn còn chưa dư dật, nên thức ăn tinh cho lợn chủ yếu phải là từ màu và phụ, phế phẩm, nếu được chế biến thành thức ăn hỗn hợp theo phương pháp công nghiệp thì càng tốt, đồng thời tận dụng các phụ, phế phẩm của gia đình. Việc dùng gạo cho lợn cần hạn chế. Nếu tận dụng tốt các nguồn thức ăn này có thể riêng khu vực kinh tế gia đình và tập thể đã nuôi được trên dưới 10 triệu lợn.

Ngoài ra cần khuyến khích mọi khả năng của gia đình để phát triển gà, vịt, ngan, ngỗng; từng bước mở rộng chăn nuôi gà công nghiệp ở ven các thành phố lớn, khu công nghiệp; phát triển mạnh mẽ chăn nuôi vịt theo thời vụ; đẩy mạnh chăn nuôi một số loại con khác tùy theo khả năng về thức ăn và giống của từng vùng như: ngựa, dê, tằm ăn lá dâu, lá sắn, ong, thỏ v.v..

Cơ cấu chăn nuôi mà tác giả đề nghị cho phép chúng ta tận dụng và khai thác tiềm năng về đất đai, về khí hậu, nguồn phụ phế phẩm, nguồn lao động, tập quán và kinh nghiệm chăn nuôi cổ truyền cũng như các thành tựu về khoa học-kỹ thuật, cơ sở vật chất đã đạt được; tiết kiệm được lương thực, nhất là thóc mà ta đang quá thiếu, đồng thời có nhiều phân chuồng để góp phần cân đối chăn nuôi với trồng trọt.



Đàn bò ở Nông trường Mộc Châu (Sơn La)

Ảnh: NGUYỄN KHUÊ (TTXVN)

Về các chương trình ...

(Tiếp theo trang 3)

những cây con quan trọng nhất. Và, trong hệ thống tiến bộ kỹ thuật, chọn những cái trọng yếu nhất, đòi hỏi đầu tư tương đối ít mà đạt hiệu quả nhiều và nhanh. Đối với những tiến bộ kỹ thuật khác ta phải tận dụng những đòn bẩy về chính sách, kết hợp thỏa đáng lợi ích của Nhà nước, của tập thể và của người lao động để người lao động tận dụng những khả năng về sức lao động phụ, về đất đai, nguyên vật liệu còn chưa dùng hết, tạo ra điều kiện vật chất đơn giản và dùng lao động thủ công áp dụng tiến bộ kỹ thuật đến một mức độ nhất định.

Lực lượng và trình độ của cán bộ khoa học kỹ thuật tham gia các chương trình, cũng như trình độ của người lao động nông nghiệp quyết định hiệu quả của công tác nghiên cứu khoa học, đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, tức là quyết định hiệu quả thực hiện mục tiêu của các chương trình. Việc tập hợp lực lượng của cán bộ khoa học kỹ thuật vào các chương trình có mục tiêu có tác dụng xây dựng những tập thể chuyên môn hóa, được đào tạo bồi dưỡng trong công tác thực tế và bằng các hình thức khác, dần dần đủ sức đảm đương tự giải quyết các vấn đề khoa học kỹ thuật mà sản xuất đặt ra

trong nước ta qua từng giai đoạn cách mạng. Ở đây, việc đề ra và thực hiện những chính sách, chế độ thích hợp để sử dụng và đào tạo, bồi dưỡng từng loại cán bộ theo những mục tiêu cụ thể và lâu dài, là cần thiết và cấp bách. Ngoài ra cần tận dụng cao nhất khả năng của các công tác thông tin và phổ biến khoa học kỹ thuật, huấn luyện và trình diễn kỹ thuật.

Tóm lại quản lý các chương trình khoa học kỹ thuật có mục tiêu, lấy mục tiêu của chương trình (mục tiêu kinh tế và mục tiêu khoa học kỹ thuật) làm mục tiêu phấn đấu chung cho từng đơn vị và cá nhân tham gia chương trình, phân công và phối hợp theo các nhiệm vụ đề ra để thực hiện mục tiêu, đào tạo sử dụng cán bộ, huấn luyện kỹ thuật cho quần chúng theo những yêu cầu của mục tiêu, đầu tư của Nhà nước cũng nhằm thực hiện những mục tiêu trọng điểm. Và cũng từ mục tiêu của chương trình mà đánh giá kết quả nghiên cứu khoa học, đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, và đánh giá trình độ kinh tế - kỹ thuật trong sản xuất. Đó là cách tập trung cao độ lực lượng để giải quyết những vấn đề khoa học kỹ thuật cấp bách nhằm tạo điều kiện cho nông nghiệp phát triển.